

Số: 01 /KH-UBBC

Đại Từ, ngày 06 tháng 02 năm 2021

KẾ HOẠCH

**Tổ chức bầu cử đại biểu Quốc hội khoá XV và đại biểu Hội đồng nhân dân
các cấp trên địa bàn huyện Đại Từ nhiệm kỳ 2021 - 2026**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 77/2015/QH13; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 47/2019/QH14;

Căn cứ Luật bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân số 85/2015/QH13;

Căn cứ Chỉ thị số 45-CT/TW ngày 20 tháng 6 năm 2020 của Bộ Chính trị về lãnh đạo cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khoá XV và bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021 - 2026;

Căn cứ Nghị quyết số 133/2020/QH14 ngày 17 tháng 11 năm 2020 của Quốc hội về Ngày bầu cử đại biểu Quốc hội khoá XV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021 - 2026;

Căn cứ Chỉ thị số 02/CT-TTg ngày 14 tháng 01 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ về tổ chức cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khoá XV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021 - 2026.

Căn cứ Thông tư số 01/2021/TT-BNV ngày 11/01/2021 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn nghiệp vụ công tác tổ chức bầu cử đại biểu Quốc hội khoá XV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021 - 2026;

Căn cứ Kế hoạch số 42/KH-HĐBCQG ngày 19/01/2021 của Hội đồng bầu cử Quốc gia triển khai công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khoá XV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021 - 2026;

Căn cứ Chỉ thị số 02-CT/TU ngày 19 tháng 01 năm 2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Thái Nguyên về lãnh đạo cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khoá XV và bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021 - 2026;

Căn cứ Chỉ thị số 01-CT/HU ngày 25 tháng 01 năm 2021 của Ban Thường vụ Huyện ủy Đại Từ về lãnh đạo tổ chức cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khoá XV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp huyện Đại Từ nhiệm kỳ 2021-2026;

Căn cứ Quyết định số 399/QĐ-UBND ngày 25/01/2021 của UBND huyện Đại Từ về việc thành lập Ủy ban bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân huyện Đại Từ nhiệm kỳ XX, nhiệm kỳ 2021-2026;

Ủy ban bầu cử huyện Đại Từ xây dựng Kế hoạch triển khai công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp trên địa bàn huyện Đại Từ, nhiệm kỳ 2021-2026, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Việc ban hành kế hoạch tổ chức bầu cử nhằm mục đích để các cấp, các ngành, các tổ chức phụ trách bầu cử, các cơ quan, đơn vị có liên quan đến công tác bầu cử nắm rõ các nội dung công việc, trình tự thời gian thực hiện, trách nhiệm và quyền hạn của mình trong quá trình chuẩn bị và triển khai tổ chức cuộc bầu cử.

2. Yêu cầu

a) Tổ chức cuộc bầu cử đảm bảo dân chủ, bình đẳng, đúng pháp luật, an toàn, tiết kiệm và thực sự là ngày hội của toàn dân; tạo điều kiện thuận lợi nhất để Nhân dân nhận thức và thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình trong việc lựa chọn, giới thiệu, bầu được những đại biểu có đủ đức, đủ tài, xứng đáng đại diện cho ý chí, nguyện vọng và quyền làm chủ của Nhân dân trong Quốc hội và Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021 - 2026;

b) Tuyên truyền, vận động cử tri tham gia bầu cử đạt tỷ lệ cao; phấn đấu bầu đủ số lượng đại biểu, đảm bảo chất lượng, có cơ cấu hợp lý; tăng cường vai trò lãnh đạo của các cấp ủy đảng trong việc bố trí, sắp xếp cán bộ, nhất là cán bộ chủ chốt chính quyền gắn với kết quả Đại hội đảng các cấp nhiệm kỳ 2020 - 2025;

c) Đồng thời với việc chuẩn bị và tổ chức cuộc bầu cử phải thực hiện tốt nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội và bảo đảm an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội; kịp thời phát hiện những biểu hiện mất dân chủ, xử lý nghiêm minh các hành vi vi phạm pháp luật về bầu cử, xâm phạm quyền bầu cử, ứng cử của công dân;

d) Quá trình tổ chức cuộc bầu cử phải được chuẩn bị chu đáo, khoa học, đúng nội dung, đúng trình tự thời gian theo quy định của pháp luật;

đ) Việc sử dụng kinh phí bầu cử phải đúng mục đích, tiết kiệm, hiệu quả và đúng quy định của pháp luật.

II. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Tổ chức hội nghị triển khai

a) Tại huyện: Huyện ủy tổ chức hội nghị triển khai công tác bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân nhiệm kỳ 2021-2026 vào ngày 26/01/2021;

b) Tại xã: Đảng ủy các xã, thị trấn tổ chức hội nghị triển khai xong chậm nhất đến ngày 05/02/2021.

2. Thành lập các tổ chức phụ trách bầu cử

2.1. Thành lập Ủy ban bầu cử

- Ủy ban bầu cử cấp huyện, cấp xã: Ủy ban nhân dân cùng cấp quyết định thành lập sau khi thống nhất với Thường trực Hội đồng nhân dân và Ban thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc cùng cấp.

- Ủy ban bầu cử cấp huyện có từ 11 đến 15 thành viên; Ủy ban bầu cử cấp xã có từ 9 đến 11 thành viên. Thành viên Ủy ban bầu cử cấp huyện, cấp xã gồm có Chủ tịch, các Phó Chủ tịch và các Ủy viên là đại diện Thường trực Huyện ủy; Thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc cùng cấp và một số cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Sau khi thành lập, Ủy ban bầu cử huyện; Ủy ban bầu cử cấp xã ban hành Quy chế làm việc và quyết định thành lập Tổ công tác giúp việc Ủy ban bầu cử của cấp mình để triển khai thực hiện nhiệm vụ.

- UBND cấp xã triển khai việc thành lập Ủy ban bầu cử cấp xã theo Kế hoạch và theo chỉ đạo tại công văn số 30/UBND-NV ngày 12/01/2021 của Ủy ban nhân dân huyện về việc thực hiện một số công việc chuẩn bị bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021 - 2026.

Thời gian thành lập chậm nhất là **105 ngày** trước ngày bầu cử (**Chậm nhất Chủ nhật, ngày 07/02/2021**).

2.2. Thành lập Ban bầu cử đại biểu Quốc hội (sau đây viết tắt là Ban bầu cử Quốc hội); Ban bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh, cấp huyện, cấp xã (sau đây viết tắt là Ban bầu cử HĐND tỉnh, cấp huyện, cấp xã)

a) Ban bầu cử đại biểu Quốc hội do UBND tỉnh quyết định thành lập ở mỗi đơn vị bầu cử Quốc hội sau khi thống nhất với Thường trực HĐND và Ban thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh.

Ban bầu cử đại biểu Quốc hội có từ 09 đến 15 thành viên, gồm có Trưởng ban, các Phó Trưởng ban và các Ủy viên là đại diện Thường trực HĐND, UBND, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh và một số cơ quan, tổ chức có liên quan.

b) Ban bầu cử đại biểu HĐND tỉnh, cấp huyện, cấp xã do UBND cấp tương ứng quyết định thành lập ở mỗi đơn vị bầu cử HĐND cấp mình sau khi thống nhất với Thường trực HĐND và Ban thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc cùng cấp, gồm đại diện các cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội. Thành phần Ban bầu cử đại biểu HĐND cấp xã có thêm đại diện cử tri ở địa phương.

+ Ban bầu cử đại biểu HĐND cấp tỉnh có từ 11 đến 13 thành viên.

+ Ban bầu cử đại biểu HĐND cấp huyện có từ 09 đến 11 thành viên.

+ Ban bầu cử đại biểu HĐND cấp xã có từ 07 đến 09 thành viên.

Ban bầu cử cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã gồm có Trưởng ban, các Phó Trưởng ban và các Ủy viên.

Thời hạn quyết định thành lập chậm nhất là **70 ngày** trước ngày bầu cử (**Chậm nhất Chủ nhật, ngày 14/3/2021**).

2.3. Thành lập Tổ bầu cử đại biểu Quốc hội khoá XV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021 - 2026 (sau đây viết tắt là Tổ bầu cử)

Tổ bầu cử do Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định thành lập ở mỗi khu vực bỏ phiếu sau khi thống nhất với Thường trực Hội đồng nhân dân và Ban thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc cùng cấp.

Tổ bầu cử có từ 11 đến 21 thành viên, gồm có Tổ trưởng, Thư ký và các Ủy viên là đại diện cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội, đại diện cử tri ở địa phương.

Đơn vị vũ trang nhân dân được xác định là khu vực bỏ phiếu riêng được thành lập mỗi một Tổ bầu cử có từ 05 đến 09 thành viên gồm Tổ trưởng, Thư ký và các Ủy viên là đại diện chỉ huy đơn vị và đại diện quân nhân của đơn vị vũ trang nhân dân.

Trong trường hợp đơn vị vũ trang nhân dân và địa phương có chung một khu vực bỏ phiếu thì UBND cấp xã sau khi thống nhất với Thường trực HĐND, Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp và chỉ huy đơn vị vũ trang nhân dân quyết định thành lập Tổ bầu cử có từ 11 - 21 thành viên, gồm Tổ trưởng, Thư ký và các Ủy viên là đại diện cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội, đại diện cử tri ở địa phương, đại diện chỉ huy đơn vị và đại diện quân nhân của đơn vị vũ trang nhân dân đó.

Thời hạn quyết định thành lập chậm nhất là **50 ngày** trước ngày bầu cử (**Chậm nhất Thứ bảy, ngày 03/4/2021**).

3. Về số đại biểu HĐND và số đơn vị bầu cử

Số đại biểu HĐND cấp huyện, cấp xã được thực hiện theo Luật Tổ chức chính quyền địa phương (đã được sửa đổi, bổ sung) và Hướng dẫn tại Nghị quyết số 1187/NQ-UBTVQH14 ngày 11/01/2021 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc xác định dự kiến cơ cấu, thành phần và phân bổ số lượng người được giới thiệu ứng cử đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021 - 2026.

Số đơn vị bầu cử đại biểu HĐND cấp huyện, cấp xã, danh sách các đơn vị bầu cử và số lượng đại biểu được bầu ở mỗi đơn vị bầu cử do Ủy ban bầu cử ở cấp đó ấn định theo đề nghị của UBND cùng cấp và được công bố **chậm nhất là ngày 04/3/2021 (80 ngày trước ngày bầu cử)**.

4. Công tác hiệp thương, giới thiệu người ứng cử đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp

Hội nghị hiệp thương ở mỗi cấp do Ban thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc cấp tương ứng tổ chức. Thành phần hội nghị hiệp thương gồm Ban thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, đại diện ban lãnh đạo các tổ chức thành viên của Mặt trận. Đại diện Ủy ban bầu cử, Thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cùng cấp được mời tham dự hội nghị này.

Tại các hội nghị hiệp thương, phải lập biên bản ghi rõ thành phần, số lượng người tham dự, diễn biến, kết quả hội nghị và phải được gửi ngay đến các cơ quan theo quy định của Luật bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân.

Thời gian tổ chức các hội nghị hiệp thương như sau:

a) Hội nghị hiệp thương lần *thứ nhất* được tổ chức chậm nhất là **95 ngày** trước Ngày bầu cử (**Chậm nhất Thứ tư, ngày 17/02/2021**). Thời gian thực hiện **Thứ 2, ngày 08/02/2021**.

b) Hội nghị hiệp thương lần *thứ hai* được tổ chức chậm nhất là **65 ngày** trước Ngày bầu cử (**Chậm nhất Thứ sáu, ngày 19/3/2021**). Thời gian dự kiến thực hiện **Thứ 5, ngày 18/3/2021**.

c) Hội nghị hiệp thương lần *thứ ba* được tổ chức chậm nhất là **35 ngày** trước Ngày bầu cử (**Chậm nhất Chủ nhật, ngày 18/4/2021**). Thời gian dự kiến thực hiện **Thứ 6, ngày 16/4/2021**.

5. Tiếp nhận, xem xét hồ sơ người ứng cử

Việc tiếp nhận hồ sơ người ứng cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh do Ủy ban bầu cử tỉnh thực hiện.

Việc tiếp nhận hồ sơ đại biểu Hội đồng nhân dân huyện do Ủy ban bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân huyện thực hiện.

Việc tiếp nhận hồ sơ đại biểu Hội đồng nhân dân cấp xã do Ủy ban bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân cấp xã thực hiện.

Người được tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội, đơn vị vũ trang nhân dân, cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp, tổ chức kinh tế ở địa phương giới thiệu và người tự ứng cử nộp 02 bộ hồ sơ ứng cử tại Ủy ban bầu cử huyện.

Thời gian tiếp nhận hồ sơ người ứng cử kết thúc chậm nhất là **70 ngày** trước Ngày bầu cử (**Chậm nhất là 17 giờ Chủ nhật, ngày 14/3/2021**).

Lưu ý: Công dân chỉ được nộp hồ sơ ứng cử làm đại biểu HĐND tối đa ở hai cấp trong cùng một nhiệm kỳ; nếu nộp hồ sơ ứng cử đại biểu Quốc hội thì chỉ được nộp hồ sơ ứng cử làm đại biểu HĐND ở một cấp.

6. Xác định và phê chuẩn khu vực bỏ phiếu

Việc xác định khu vực bỏ phiếu do Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định và được Ủy ban nhân dân huyện phê chuẩn và phải được thực hiện trước khi thành lập Tổ bầu cử theo quy định.

Thời gian để Ủy ban nhân dân huyện quyết định phê chuẩn khu vực bỏ phiếu chậm nhất là trước khi thành lập Tổ bầu cử (**Chậm nhất Thứ sáu, ngày 02/4/2021**).

7. Lập và niêm yết danh sách cử tri

Việc lập danh sách cử tri do Ủy ban nhân dân cấp xã lập theo khu vực bỏ phiếu. Đối với các đơn vị vũ trang nhân dân, việc lập danh sách cử tri do chỉ huy đơn vị lập để đưa vào danh sách cử tri của khu vực bỏ phiếu nơi đơn vị đóng quân.

Việc niêm yết danh sách cử tri do cơ quan lập danh sách cử tri niêm yết tại trụ sở Ủy ban nhân dân cấp xã và tại những địa điểm công cộng của khu vực bỏ phiếu, đồng thời thông báo rộng rãi danh sách cử tri và việc niêm yết để Nhân dân kiểm tra.

Thời gian niêm yết danh sách cử tri chậm nhất là **40 ngày** trước Ngày bầu cử (**Chậm nhất Thứ ba, ngày 13/4/2021**).

8. Lập và công bố danh sách những người ứng cử

Danh sách chính thức những người ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp theo từng đơn vị bầu cử do Ủy ban bầu cử cấp tương ứng lập và công bố chậm nhất là **25 ngày** trước ngày bầu cử (**Chậm nhất Thứ tư, ngày 28/4/2021**).

Việc công bố danh sách người ứng cử đại biểu Quốc hội do Ủy ban bầu cử tỉnh công bố theo quyết định của Hội đồng bầu cử Quốc gia chậm nhất là **20 ngày** trước ngày bầu cử (**Chậm nhất Thứ hai, ngày 03/5/2021**).

9. Vận động bầu cử

Việc vận động bầu cử được tiến hành dân chủ, công khai, bình đẳng, đúng pháp luật, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội. Người ứng cử đại biểu Quốc hội, ứng cử đại biểu HĐND ở đơn vị nào thì thực hiện vận động bầu cử tại đơn vị bầu cử đó. Thời gian vận động bầu cử được bắt đầu **từ ngày công bố danh sách chính thức những người ứng cử và kết thúc trước thời điểm bỏ phiếu 24 giờ**.

Hình thức vận động bầu cử được thực hiện theo quy định tại Điều 65 Luật bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu HĐND.

10. Giải quyết khiếu nại, tố cáo về bầu cử

10.1. Khiếu nại, tố cáo đối với thực hiện công tác bầu cử, người ứng cử và các khiếu nại, tố cáo khác

Về việc giải quyết khiếu nại, tố cáo về người ứng cử, khiếu nại tố cáo, kiến nghị về những sai sót trong việc lập danh sách những người ứng cử thực hiện theo Hướng dẫn số 13-HD/UBKTTW ngày 02/12/2020 của Ủy ban kiểm tra Trung ương về thực hiện việc giải quyết tố cáo, khiếu nại về bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021 - 2026 của các cấp ủy, tổ chức đảng, ủy ban kiểm tra các cấp.

Đối với việc khiếu nại, tố cáo, kiến nghị liên quan đến người ứng cử đại biểu Quốc hội, việc lập danh sách những người ứng cử đại biểu Quốc hội được gửi đến Ban bầu cử đại biểu Quốc hội, Ủy ban bầu cử ở tỉnh để các cơ quan này giải quyết. Trường hợp người khiếu nại, tố cáo, kiến nghị không đồng ý với kết quả giải quyết của Ban bầu cử, Ủy ban bầu cử thì có quyền khiếu nại đến Hội đồng bầu cử quốc gia. Quyết định của Hội đồng bầu cử quốc gia là quyết định cuối cùng.

Việc khiếu nại, tố cáo, kiến nghị liên quan đến người ứng cử đại biểu HĐND, việc lập danh sách những người ứng cử đại biểu HĐND ở cấp nào thì được gửi đến Ban bầu cử đại biểu HĐND ở cấp đó. Trường hợp người khiếu nại, tố cáo, kiến nghị không đồng ý với kết quả giải quyết của Ban bầu cử thì có quyền khiếu nại đến Ủy ban bầu cử ở cấp tương ứng. Quyết định của Ủy ban bầu cử là quyết định cuối cùng.

Trong thời hạn 10 ngày trước ngày bầu cử, Hội đồng bầu cử quốc gia, Ủy ban bầu cử, Ban bầu cử ngừng việc xem xét, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị về người ứng cử và việc lập danh sách những người ứng cử.

10.1. Khiếu nại đối với danh sách cử tri

Thời gian tiếp nhận khiếu nại đối với danh sách cử tri là **30 ngày kể từ ngày niêm yết**. Trong thời hạn 05 ngày kể từ ngày nhận được khiếu nại đối với danh sách cử tri, cơ quan lập danh sách cử tri phải giải quyết và thông báo cho người khiếu nại biết kết quả giải quyết.

11. Tổ chức bầu cử

11.1. Về tài liệu, biểu mẫu sử dụng để tổ chức bầu cử

Các vấn đề liên quan đến tổ chức bầu cử như: Thẻ cử tri, khu vực bỏ phiếu, địa điểm bỏ phiếu, xác định phiếu hợp lệ và phiếu không hợp lệ; báo cáo tình hình trong ngày bầu cử; biên bản xác định kết quả bầu cử; công bố kết quả bầu cử và tổng kết cuộc bầu cử...: Thực hiện theo quy định của Luật bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu HĐND và các Nghị quyết hướng dẫn của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Các vấn đề liên quan đến mẫu hồ sơ ứng cử và hồ sơ ứng cử, nội quy phòng bỏ phiếu, mẫu thẻ cử tri và phiếu bầu, các mẫu văn bản khác sử dụng trong công tác bầu cử: Thực hiện theo Nghị quyết của Hội đồng bầu cử quốc gia hướng dẫn về mẫu hồ sơ ứng cử, mẫu thẻ cử tri, mẫu phiếu bầu cử, nội quy phòng bỏ phiếu, các mẫu văn bản khác sử dụng trong công tác bầu cử.

11.2. Về tổ chức ngày bầu cử

Ngày bầu cử phải được tổ chức trang trọng, đảm bảo dân chủ, bình đẳng, đúng pháp luật, an toàn, tiết kiệm và thực sự là ngày hội của toàn dân. Do vậy, Ủy ban bầu cử huyện yêu cầu các tổ chức phụ trách bầu cử, các cơ quan, đơn vị có liên quan cần thực hiện tốt những nội dung sau đây:

a) Trước ngày bầu cử

Ủy ban nhân dân huyện, ủy ban nhân dân cấp xã chỉ đạo các cơ quan chức năng đảm bảo an toàn cho Ngày bầu cử, đặc biệt tại các nơi tập trung đông người, trụ sở các cơ quan đảng, chính quyền, địa điểm bỏ phiếu, phòng bỏ phiếu.

Các tổ chức phụ trách bầu cử các cấp có trách nhiệm kiểm tra thường xuyên để đảm bảo mọi điều kiện phục vụ Ngày bầu cử được thực hiện đúng quy định của pháp luật và hướng dẫn của cấp trên.

Các Tổ bầu cử phải hoàn thành việc trang trí, sắp xếp địa điểm bỏ phiếu, phòng bỏ phiếu theo đúng quy định và hướng dẫn của cấp trên; kiểm tra lại các tài liệu, con dấu, hòm phiếu và các điều kiện vật chất khác phục vụ Ngày bầu cử; phát thẻ cử tri trong khu vực bỏ phiếu; tổ chức họp phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên, đồng thời rà soát lại mọi điều kiện cần thiết khác phục vụ Ngày bầu cử.

b) Ngày bầu cử (Chủ nhật, ngày 23/5/2021)

Các cấp, các ngành, các tổ chức phụ trách bầu cử, các cơ quan, đơn vị có liên quan theo kế hoạch, phương án của mình và nhiệm vụ theo quy định của pháp luật có trách nhiệm thực hiện tốt các công việc để tổ chức thành công Ngày bầu cử, góp phần tổ chức thắng lợi cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021 - 2026.

Bên cạnh đó, các cấp, các ngành, các tổ chức phụ trách bầu cử, các cơ quan, đơn vị có liên quan phải đẩy mạnh công tác vận động cử tri đi bỏ phiếu, đẩy mạnh công tác tuyên truyền, cổ động Ngày bầu cử bằng nhiều hình thức như: văn nghệ, thi đấu thể thao... tạo không khí tung bừng, phấn khởi trong Ngày bầu cử.

12. Công bố kết quả bầu cử

Ủy ban bầu cử cấp huyện công bố kết quả bầu cử và danh sách những người trúng cử đại biểu HĐND cấp huyện; Ủy ban bầu cử đại biểu HĐND cấp xã công bố kết quả bầu cử và danh sách những người trúng cử đại biểu HĐND cấp xã **chậm nhất ngày 02/6/2021 (10 ngày sau ngày bầu cử).**

13. Xác nhận tư cách người trúng cử

Ủy ban bầu cử xác nhận tư cách người trúng cử đại biểu HĐND cấp mà mình chịu trách nhiệm tổ chức bầu cử, cấp giấy chứng nhận đại biểu HĐND khóa

mới cho người trúng cử và báo cáo HĐND khóa mới về kết quả xác nhận tư cách đại biểu HĐND tại kỳ họp đầu tiên.

14. Việc bầu cử thêm, bầu cử lại

Đối với những đơn vị phải bầu cử thêm, bầu cử lại hay bị hủy kết quả bầu cử được thực hiện theo quy định tại các điều 79, điều 80, điều 81 của Luật bầu cử và được tiến hành chậm nhất là 15 ngày sau ngày bầu cử.

15. Tổng kết cuộc bầu cử

Ủy ban bầu cử cấp huyện, cấp xã gửi báo cáo tổng kết cuộc bầu cử tại địa phương đến Thường trực HĐND, UBND, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp và cấp trên trực tiếp. Các địa phương tiến hành tổng kết *từ sau khi Hội đồng bầu cử quốc gia công bố kết quả bầu cử cho đến trước ngày 22/6/2021*.

Tại kỳ họp thứ nhất, HĐND khóa mới, Ủy ban bầu cử trình HĐND khóa mới báo cáo kết quả bầu cử đại biểu HĐND cùng cấp và kết quả xác nhận tư cách đại biểu HĐND.

III. TẬP HUẤN NGHIỆP VỤ CÔNG TÁC BẦU CỬ

Hội nghị tập huấn nghiệp vụ công tác bầu cử ở cấp huyện được tổ chức sau hội nghị ở cấp tỉnh, hội nghị ở cấp xã được tổ chức sau hội nghị ở cấp huyện.

Đối tượng tập huấn là các tổ chức phụ trách bầu cử gồm: Ủy ban bầu cử, Ban bầu cử và Tổ bầu cử. Nội dung tập huấn tập trung vào các công việc cụ thể phải thực hiện kể từ khi thành lập tổ chức phụ trách bầu cử đến khi kết thúc cuộc bầu cử.

IV. CÔNG TÁC BẢO VỆ AN NINH, TRẬT TỰ, AN TOÀN XÃ HỘI TRONG CUỘC BẦU CỬ

Ủy ban bầu cử huyện sẽ ban hành kế hoạch riêng về công tác bảo vệ an ninh, trật tự, an toàn xã hội trong cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021 - 2026.

Công an huyện Đại Từ tham mưu cho Ủy ban bầu cử huyện ban hành Kế hoạch bảo vệ an ninh, trật tự, an toàn xã hội trong cuộc bầu cử.

V. CÔNG TÁC TUYÊN TRUYỀN BẦU CỬ

Ủy ban bầu cử huyện sẽ ban hành kế hoạch riêng về tuyên truyền bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021 - 2026.

Phòng Văn hóa và Thông tin huyện Đại Từ tham mưu cho Ủy ban bầu cử huyện ban hành Kế hoạch tuyên truyền bầu cử xong trước ngày 20/02/2021.

VI. KIỂM TRA CÔNG TÁC BẦU CỬ

Các tổ chức phụ trách bầu cử các cấp, căn cứ nhiệm vụ, quyền hạn của mình theo quy định của Luật bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu HĐND, có trách nhiệm xây dựng kế hoạch kiểm tra việc thi hành pháp luật về bầu cử; kiểm tra việc triển khai, tổ chức cuộc bầu cử của các tổ chức phụ trách bầu cử cấp dưới và các cơ quan, đơn vị có liên quan đến công tác bầu cử.

Việc kiểm tra công tác bầu cử phải được tiến hành theo từng nội dung công việc trong lịch công tác bầu cử và theo từng đợt.

Trường hợp phát hiện những sai sót, vướng mắc, trưởng đoàn kiểm tra có trách nhiệm chỉ đạo hoặc báo cáo cấp có thẩm quyền chỉ đạo các tổ chức phụ trách bầu cử kịp thời có giải pháp khắc phục.

Ủy ban bầu cử sẽ có kế hoạch riêng về kiểm tra công tác bầu cử. Phòng Nội vụ tham mưu cho Ủy ban bầu cử huyện ban hành kế hoạch kiểm tra công tác bầu cử

VII. BÁO CÁO CÔNG TÁC BẦU CỬ

Các cấp, các ngành, các tổ chức phụ trách bầu cử, các cơ quan, đơn vị có liên quan có trách nhiệm báo cáo tiến độ triển khai công tác bầu cử theo nguyên tắc cấp dưới báo cáo cấp trên và theo các yêu cầu sau:

- a) Báo cáo định kỳ vào ngày 01 hàng tháng.
- b) Báo cáo định kỳ sau khi tiến hành xong một nội dung công việc trong Lịch công tác bầu cử.
- c) Báo cáo đột xuất phản ánh tình hình, xin ý kiến về những vấn đề vướng mắc hoặc theo yêu cầu của cấp trên.

VIII. VỀ KINH PHÍ PHỤC VỤ CUỘC BẦU CỬ

Phòng Nội vụ chủ trì, phối hợp với Phòng Tài chính - kế hoạch tham mưu lập dự toán kinh phí và phân bổ kinh phí cho các cơ quan, đơn vị và các địa phương thực hiện công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021 - 2026.

Phòng Tài chính kế hoạch có trách nhiệm tham mưu hướng dẫn quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí bầu cử theo đúng quy định của pháp luật.

Các tổ chức phụ trách bầu cử và cơ quan, đơn vị có liên quan được sử dụng kinh phí bầu cử có trách nhiệm sử dụng kinh phí đúng quy định của pháp luật, đúng mục đích, hợp lý, hiệu quả và tiết kiệm.

IX. KHEN THƯỞNG TRONG CÔNG TÁC BẦU CỬ

Căn cứ vào quy định của pháp luật về thi đua, khen thưởng của Trung ương, của tỉnh và thành tích đạt được, các cơ quan, đơn vị xem xét và đề nghị cấp có thẩm quyền xét khen thưởng cho các tổ chức, cá nhân.

Phòng Nội vụ tham mưu cho Ủy ban bầu cử huyện ban hành hướng dẫn thực hiện công tác khen thưởng trong công tác bầu cử theo quy định của pháp luật, ban hành sau khi có hướng dẫn của Ủy ban bầu cử tỉnh.

X. GIẢI QUYẾT CÁC TÌNH HUỐNG CÓ THỂ PHÁT SINH TRƯỚC, TRONG VÀ SAU NGÀY BẦU CỬ

Trường hợp xảy ra dịch Covid-19, hoặc thiên tai, hỏa hoạn... dẫn đến việc cử tri không thể đến khu vực bỏ phiếu thì Ủy ban bầu cử cấp huyện, cấp xã chỉ đạo Tổ bầu cử tìm phương án tốt nhất để các cử tri ở những khu vực này được thực hiện quyền bầu cử theo quy định của pháp luật. Trường hợp không giải quyết được hoặc vượt quá thẩm quyền thì Ủy ban bầu cử cấp huyện báo cáo lên Ủy ban bầu cử tỉnh để xin ý kiến Hội đồng bầu cử Quốc gia xem xét, quyết định phương án tổ chức bầu cử tại các khu vực đó.

XI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Trên cơ sở Kế hoạch và lịch công tác bầu cử, các cấp, các ngành, các tổ chức phụ trách bầu cử, các cơ quan, đơn vị có liên quan, theo chức năng, nhiệm vụ được giao có trách nhiệm xây dựng kế hoạch chi tiết để triển khai thực hiện.

(Có Lịch công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu HĐND các cấp trên địa bàn huyện Đại Từ nhiệm kỳ 2021 - 2026 kèm theo Kế hoạch này)

Ủy ban bầu cử huyện yêu cầu các cấp, các ngành, các tổ chức phụ trách bầu cử, các cơ quan, đơn vị có liên quan thực hiện nghiêm túc Kế hoạch này. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc phát sinh, đề nghị phản ánh về Ủy ban bầu cử huyện (qua phòng Nội vụ huyện) để xem xét giải quyết. /.

Nơi nhận:

- UBBC tỉnh;
- Sở Nội vụ;
- Ủy Ban MTTQ tỉnh;
- TT Huyện uỷ;
- TT HĐND, UBND huyện;
- UBNDTTQ và các đoàn thể huyện;
- Các thành viên BCĐ bầu cử huyện;
- Các thành viên UBBC huyện;
- Các cơ quan, đơn vị thuộc UBND huyện;
- Đảng ủy, HĐND, UBND, UB MTTQ các xã, thị trấn;
- Lưu: VT, UBBC.

**TM. ỦY BAN BẦU CỬ
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Xuân Quang

LỊCH CÔNG TÁC

Bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp trên địa bàn huyện Đại Từ nhiệm kỳ 2021 - 2026



(Ban hành kèm theo Kế hoạch số 01 /KH-UBBC ngày 06/02/2021
của Ủy ban bầu cử huyện Đại Từ)

TT	Nội dung công việc	Thời gian phải hoàn thành theo quy định	Án định thời gian hoàn thành	Cơ quan, tổ chức thực hiện
CÁC CÔNG VIỆC CỦA TRUNG ƯƠNG (để biết)				
1	Công bố ngày bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu HĐND các cấp; thành lập Hội đồng bầu cử (HĐBC) quốc gia (Điều 5 Luật bầu cử đại biểu QH và đại biểu HĐND – sau đây viết tắt là Luật bầu cử)	115 ngày trước ngày bầu cử	Thứ 5 28/01/2021	UBTV Quốc hội
2	Dự kiến cơ cấu, thành phần, số lượng đại biểu Quốc hội (Điều 8 Luật bầu cử)	105 ngày trước ngày bầu cử	Chủ nhật 07/02/2021	UBTV Quốc hội
3	Hội nghị hiệp thương lần thứ nhất ở Trung ương về bầu cử đại biểu Quốc hội (Điều 38 Luật bầu cử)	95 ngày trước ngày bầu cử	Thứ 4 17/02/2021	Đoàn Chủ tịch Ủy ban Trung ương MTTQ VN
4	Điều chỉnh lần thứ nhất cơ cấu, thành phần, số lượng người được giới thiệu ứng cử đại biểu Quốc hội (Điều 40 Luật bầu cử)	90 ngày trước ngày bầu cử	Thứ 2 22/02/2021	UBTV Quốc hội
5	Án định số đơn vị bầu cử, danh sách các đơn vị bầu cử và số đại biểu Quốc hội được bầu ở mỗi đơn vị bầu cử (Điều 10 Luật bầu cử)	80 ngày trước ngày bầu cử	Thứ 5 04/03/2021	HĐBC quốc gia
6	Tiếp nhận hồ sơ ứng cử đại biểu Quốc hội tại HĐBC quốc gia (Điều 35, 36 Luật bầu cử)	70 ngày trước ngày bầu cử	Chủ nhật 14/03/2021	HĐBC quốc gia
7	Hội nghị hiệp thương lần thứ hai ở Trung ương về bầu cử đại biểu Quốc hội (Điều 43 Luật bầu cử)	65 ngày trước ngày bầu cử	Thứ 6 19/03/2021	Đoàn Chủ tịch Ủy ban Trung ương MTTQ VN
8	Điều chỉnh lần thứ hai cơ cấu, thành phần, số lượng người được giới thiệu ứng cử đại biểu Quốc hội (Điều 47 Luật bầu cử)	55 ngày trước ngày bầu cử	Thứ 2 29/03/2021	UBTV Quốc hội
9	Hội nghị hiệp thương lần thứ ba ở Trung ương về bầu cử đại biểu Quốc hội (Điều 48 Luật bầu cử)	35 ngày trước ngày bầu cử	Chủ nhật 18/04/2021	Đoàn Chủ tịch Ủy ban Trung ương MTTQ VN
10	Gửi biên bản hiệp thương lần thứ ba và danh sách những người đủ tiêu chuẩn ứng cử được giới thiệu ứng cử đại biểu Quốc hội đến HĐBC quốc gia (Điều 57 Luật bầu cử)	30 ngày trước ngày bầu cử	Thứ 6 23/04/2021	Đoàn Chủ tịch Ủy ban Trung ương MTTQ VN
11	Lập và công bố danh sách chính thức những người ứng cử đại biểu Quốc hội theo từng đơn vị bầu cử trong cả nước (Điều 57 Luật bầu cử)	25 ngày trước ngày bầu cử	Thứ 4 28/04/2021	HĐBC quốc gia

TT	Nội dung công việc	Thời gian phải hoàn thành theo quy định	Án định thời gian hoàn thành	Cơ quan, tổ chức thực hiện
12	Ngừng việc xem xét, giải quyết mọi khiếu nại, tố cáo, kiến nghị về người ứng cử và việc lập danh sách những người ứng cử. Sau đó, chuyển toàn bộ hồ sơ về khiếu nại, tố cáo chưa được giải quyết đến UBND Quốc hội (đối với bầu cử đại biểu Quốc hội) hoặc Thường trực HĐND khóa mới (đối với bầu cử đại biểu HĐND) (<i>Điều 61 Luật bầu cử</i>)	10 ngày trước ngày bầu cử	Thứ 5 13/05/2021	HĐBC quốc gia
13	Chỉ đạo tổ chức ngày bầu cử	Chủ nhật 23/05/2021		HĐBC quốc gia
14	Công bố kết quả bầu cử và danh sách những người trúng cử đại biểu Quốc hội	20 ngày sau ngày bầu cử	Thứ 7 12/06/2021	HĐBC quốc gia
15	Nhận khiếu nại về kết quả bầu cử đại biểu Quốc hội (<i>Điều 87 Luật bầu cử</i>)	05 ngày kể từ ngày công bố kết quả bầu cử		HĐBC quốc gia
16	Giải quyết khiếu nại về kết quả bầu cử đại biểu Quốc hội (<i>Điều 87 Luật bầu cử</i>)	30 ngày kể từ ngày nhận được khiếu nại		HĐBC quốc gia
CÁC CÔNG VIỆC CỦA CẤP TỈNH (để biết)				
1	Thành lập Ủy ban bầu cử (UBBC) đại biểu Quốc hội và đại biểu HĐND tỉnh (<i>Khoản 1 Điều 22 Luật bầu cử</i>)	105 ngày trước ngày bầu cử	Chủ nhật 07/02/2021	UBND tỉnh
2	Đề nghị UBND Quốc hội quyết định số đại biểu HĐND cấp huyện có từ 30 đơn vị hành chính cấp xã trực thuộc trở lên - nếu có (<i>Điểm c Khoản 1 Điều 25 - đã được sửa đổi, bổ sung năm 2019, Điểm c Khoản 1 Điều 53 Luật Tổ chức CQĐP</i>)	Trước khi dự kiến cơ cấu, thành phần, phân bổ số lượng đại biểu HĐND	Thứ 4 27/01/2021	Thường trực HĐND tỉnh
3	Dự kiến cơ cấu, thành phần và phân bổ số lượng người được giới thiệu ứng cử đại biểu HĐND tỉnh (<i>Điều 9 Luật bầu cử</i>)	105 ngày trước ngày bầu cử	Chủ nhật 07/02/2021	Thường trực HĐND tỉnh
4	Hội nghị hiệp thương lần thứ 1 ở tỉnh về bầu cử đại biểu Quốc hội (<i>Điều 39 Luật bầu cử</i>)	95 ngày trước ngày bầu cử	Thứ 4 17/02/2021	Ban TT Ủy ban MTTQ tỉnh
5	Gửi biên bản hiệp thương lần thứ 1 giới thiệu người ứng cử đại biểu Quốc hội đến HĐBC quốc gia, UBND Quốc hội, Ban thường trực UB trung ương MTTQ, UBND tỉnh (<i>Khoản 3 Điều 39 Luật bầu cử</i>)	Ngày sau khi kết thúc hội nghị hiệp thương		Ban TT Ủy ban MTTQ tỉnh
6	Hội nghị hiệp thương lần thứ 1 về bầu cử đại biểu HĐND tỉnh (<i>Điều 50 Luật bầu cử</i>)	95 ngày trước ngày bầu cử	Thứ 4 17/02/2021	Ban TT Ủy ban MTTQ tỉnh
7	Gửi biên bản hiệp thương lần thứ 1 giới thiệu người ứng cử đại biểu HĐND đến HĐBC quốc gia, UBND Quốc hội, Chính phủ, UB trung ương MTTQ, Thường trực HĐND, UBND tỉnh (<i>Khoản 4 Điều 50 Luật bầu cử</i>)	Ngày sau khi kết thúc hội nghị hiệp thương		Ban TT Ủy ban MTTQ tỉnh
8	Điều chỉnh cơ cấu, thành phần, số lượng người được giới thiệu ứng cử đại biểu HĐND tỉnh (<i>Khoản 1 Điều 51 Luật bầu cử</i>)	90 ngày trước ngày bầu cử	Thứ 2 22/02/2021	Thường trực HĐND tỉnh

TT	Nội dung công việc	Thời gian phải hoàn thành theo quy định	Án định thời gian hoàn thành	Cơ quan, tổ chức thực hiện
9	Đề nghị HĐBC quốc gia ấn định số đơn vị bầu cử, danh sách các đơn vị và số đại biểu Quốc hội được bầu ở mỗi đơn vị bầu cử đại biểu Quốc hội (<i>Điều 10 Luật bầu cử</i>)		Thứ 2 22/02/2021	UBBC tỉnh
10	Công bố số đơn vị bầu cử, danh sách các đơn vị bầu cử và số đại biểu được bầu ở mỗi đơn vị bầu cử đại biểu HĐND tỉnh theo đề nghị của UBND tỉnh (<i>Khoản 3 Điều 10 Luật bầu cử</i>)	80 ngày trước ngày bầu cử	Thứ 5 04/03/2021	UBBC tỉnh
11	Thành lập Ban bầu cử đại biểu Quốc hội, Ban bầu cử đại biểu HĐND cấp tỉnh (<i>Khoản 1, 2 Điều 24 Luật bầu cử</i>)	70 ngày trước ngày bầu cử	Chủ nhật 14/03/2021	UBND tỉnh
12	Tiếp nhận hồ sơ ứng cử đại biểu Quốc hội, đại biểu HĐND tỉnh tại UBBC tỉnh (<i>Khoản 1 Điều 35; Điều 36 Luật bầu cử</i>)	70 ngày trước ngày bầu cử	Chủ nhật 14/03/2021	UBBC tỉnh, Sở Nội vụ
13	Chuyên hồ sơ của người được giới thiệu ứng cử và người tự ứng cử đại biểu Quốc hội và đại biểu HĐND (<i>Khoản 1, Khoản 2 Điều 36 Luật bầu cử</i>)	Trước khi hiệp thương lần 2	Thứ 5 18/03/2021	UBBC tỉnh, Sở Nội vụ
14	Hội nghị hiệp thương lần 2 ở tỉnh về bầu cử đại biểu Quốc hội (<i>Điều 44 Luật bầu cử</i>)	65 ngày trước ngày bầu cử	Thứ 6 19/03/2021	Ban TT Ủy ban MTTQ tỉnh
15	Gửi biên bản hiệp thương lần thứ 2 giới thiệu người ứng cử đại biểu Quốc hội đến HĐBC quốc gia, UBTW Quốc hội, Ban thường trực UB trung ương MTTQ, UBBC tỉnh (<i>Khoản 3 Điều 44 Luật bầu cử</i>)		Ngay sau khi kết thúc hội nghị hiệp thương	Ban TT Ủy ban MTTQ tỉnh
16	Hội nghị hiệp thương lần thứ 2 về bầu cử đại biểu HĐND tỉnh (<i>Điều 53 Luật bầu cử</i>)	65 ngày trước ngày bầu cử	Thứ 6 19/03/2021	Ban TT Ủy ban MTTQ tỉnh
17	Gửi biên bản hiệp thương lần thứ 2 giới thiệu người ứng cử đại biểu HĐND tỉnh đến HĐBC quốc gia, UBTW Quốc hội, Chính phủ, UB trung ương MTTQ, Thường trực HĐND, UBBC tỉnh (<i>Khoản 3 Điều 53 Luật bầu cử</i>)		Ngay sau khi kết thúc hội nghị hiệp thương	Ban TT Ủy ban MTTQ tỉnh
18	Tiến hành xong việc xác minh và trả lời về các vụ việc mà cử tri nêu đối với người ứng cử đại biểu Quốc hội, đại biểu HĐND (<i>Khoản 4 Điều 46 và Khoản 4 Điều 55 Luật bầu cử</i>).	40 ngày trước ngày bầu cử	Thứ 3 13/04/2021	Các cơ quan có trách nhiệm theo quy định của pháp luật
19	Hội nghị hiệp thương lần thứ 3 về: Bầu cử đại biểu Quốc hội ở tỉnh (<i>Điều 49 Luật bầu cử</i>); bầu cử đại biểu HĐND tỉnh (<i>Điều 56 Luật bầu cử</i>)	35 ngày trước ngày bầu cử	Chủ nhật 18/04/2021	Ban TT Ủy ban MTTQ tỉnh
20	Gửi biên bản hiệp thương lần thứ ba và danh sách những người đủ tiêu chuẩn ứng cử: Đại biểu Quốc hội tại địa phương đến UBBC tỉnh (<i>Khoản 2 Điều 57 Luật bầu cử</i>); đại biểu HĐND tỉnh đến HĐBC quốc gia, UBTW Quốc hội, Chính phủ, UBTW MTTQ VN, TT HĐND tỉnh, UBBC tỉnh (<i>Khoản 1 Điều 58 Luật bầu cử</i>)	30 ngày trước ngày bầu cử	Thứ 6 23/04/2021	Ban TT Ủy ban MTTQ tỉnh

TT	Nội dung công việc	Thời gian phải hoàn thành theo quy định	Án định thời gian hoàn thành	Cơ quan, tổ chức thực hiện
21	Lập và công bố danh sách chính thức những người ứng cử đại biểu HĐND cấp tỉnh theo từng đơn vị bầu cử (<i>Khoản 2 Điều 58 Luật bầu cử</i>)	25 ngày trước ngày bầu cử	Thứ 4 28/04/2021	UBBC tỉnh
22	Nhận tài liệu, phiếu bầu cử đại biểu Quốc hội, HĐND từ UBND cấp tỉnh và phân phối cho các Ban bầu cử đại biểu Quốc hội, Ban bầu cử HĐND tỉnh (<i>Điểm g Khoản 1 và Điểm h Khoản 2 Điều 23 Luật bầu cử</i>)	25 ngày trước ngày bầu cử	Thứ 4 28/04/2021	UBBC tỉnh
23	Công bố danh sách những người ứng cử đại biểu Quốc hội ở địa phương theo quyết định của HĐBC quốc gia (<i>Khoản 7 Điều 57 Luật bầu cử</i>)	20 ngày trước ngày bầu cử	Thứ 2 03/05/2021	UBBC tỉnh
24	Ngừng việc xem xét, giải quyết mọi khiếu nại, tố cáo, kiến nghị về người ứng cử và việc lập danh sách những người ứng cử. Sau đó, chuyển toàn bộ hồ sơ về khiếu nại, tố cáo chưa được giải quyết đến UBTW Quốc hội (đối với bầu cử đại biểu Quốc hội) hoặc Thường trực HĐND khóa mới (đối với bầu cử đại biểu HĐND) (<i>Điều 61 Luật bầu cử</i>)	10 ngày trước ngày bầu cử	Thứ 5 13/05/2021	UBBC tỉnh
25	Chỉ đạo tổ chức ngày bầu cử	Chủ nhật 23/05/2021		UBBC tỉnh
26	Lập biên bản xác định kết quả bầu cử đại biểu Quốc hội ở tỉnh gửi đến HĐBC quốc gia, UBTW Quốc hội, UB trung ương MTTQ Việt Nam, UB MTTQ tỉnh (<i>Khoản 3 Điều 83 Luật bầu cử</i>)	7 ngày sau ngày bầu cử	Chủ nhật 30/05/2021	UBBC tỉnh, Sở Nội vụ
27	Lập biên bản tổng kết cuộc bầu cử: Đại biểu Quốc hội gửi UBTW Quốc hội, Chính phủ, UB Trung ương MTTQ (<i>Điều 84 Luật bầu cử</i>); đại biểu HĐND tỉnh gửi đến HĐND, UBND, UB MTTQ tỉnh, UBTW Quốc hội, Chính phủ, UB trung ương MTTQ Việt Nam (<i>Điều 85 Luật bầu cử</i>)		Thứ 2 31/05/2021	UBBC tỉnh, Sở Nội vụ
28	Công bố kết quả bầu cử và danh sách những người trúng cử đại biểu HĐND tỉnh (<i>Khoản 2 Điều 86 Luật bầu cử</i>)	10 ngày sau ngày bầu cử	Thứ 4 02/06/2021	UBBC tỉnh
29	Tổng kết cuộc bầu cử	Từ sau khi Hội đồng bầu cử quốc gia công bố kết quả bầu cử cho đến trước ngày 22/6/2021		Tỉnh ủy, TT HĐND, UBND, UB MTTQ tỉnh
30	Nhận khiếu nại về kết quả bầu cử đại biểu HĐND tỉnh (<i>Khoản 1 Điều 87 Luật bầu cử</i>)	05 ngày kể từ ngày công bố kết quả bầu cử		UBBC tỉnh
31	Giải quyết khiếu nại về kết quả bầu cử đại biểu HĐND tỉnh (<i>Khoản 2 Điều 87 Luật bầu cử</i>)	20 ngày kể từ ngày nhận được khiếu nại		UBBC tỉnh

TT	Nội dung công việc	Thời gian phải hoàn thành theo quy định	Án định thời gian hoàn thành	Thời gian hoàn thành, dự kiến thời gian hoàn thành	Cơ quan, tổ chức thực hiện
CÁC CÔNG VIỆC CỦA CẤP HUYỆN					
1	Tổ chức hội nghị triển khai công tác bầu cử ở cấp huyện			Thứ 3 26/01/2021	
2	Thành lập UBBC đại biểu HĐND cấp huyện (Khoản 2 Điều 22 Luật bầu cử)	105 ngày trước ngày bầu cử	Chủ nhật 07/02/2021	Thứ 2 25/01/2021	UBND huyện
3	Đề nghị Thường trực HĐND tình hình cấp có thẩm quyền quyết định số đại biểu HĐND cấp huyện có từ 30 đơn vị hành chính cấp xã trực thuộc trở lên - nếu có (Điều c Khoản 1 Điều 25 Luật Tổ chức QĐP)	Trước khi dự kiến cơ cấu, thành phần, phân bổ số lượng đại biểu HĐND	Thứ 2 25/01/2021	Thứ 3 05/01/2021	Thường trực HĐND huyện
4	Dự kiến cơ cấu, thành phần và phân bổ số lượng người được giới thiệu ứng cử đại biểu HĐND cấp huyện (Điều 9 Luật bầu cử)	105 ngày trước ngày bầu cử	Chủ nhật 07/02/2021	Chủ nhật 07/02/2021	Thường trực HĐND huyện
5	Hội nghị hiệp thương lần thứ 1 về bầu cử đại biểu HĐND cấp huyện (Điều 50 Luật bầu cử)	95 ngày trước ngày bầu cử	Thứ 4 17/02/2021	Thứ 2 08/02/2021	Ban TT Ủy ban MTTQ huyện
6	Gửi biên bản hiệp thương lần thứ 1 giới thiệu người ứng cử đại biểu HĐND cấp huyện đến Thường trực HĐND, UBND, Ủy ban MTTQ tỉnh và Thường trực HĐND, UBBC cấp huyện (Khoản 4 Điều 50 Luật bầu cử)	Ngày sau khi kết thúc hội nghị hiệp thương		Thứ 3 09/02/2021	Ban TT Ủy ban MTTQ huyện
7	Điều chỉnh cơ cấu, thành phần, số lượng người được giới thiệu ứng cử đại biểu HĐND cấp huyện (Khoản 1 Điều 51 Luật bầu cử)	90 ngày trước ngày bầu cử	Thứ 2 22/02/2021	Thứ 2 22/02/2021	Thường trực HĐND huyện
8	Công bố số đơn vị bầu cử, danh sách các đơn vị bầu cử và số đại biểu được bầu ở mỗi đơn vị bầu cử đại biểu HĐND cấp huyện theo đề nghị của UBND cấp huyện (Khoản 3 Điều 10 Luật bầu cử)	80 ngày trước ngày bầu cử	Thứ 5 04/03/2021	Thứ 5 04/03/2021	UBBC huyện
9	Thành lập Ban bầu cử đại biểu HĐND cấp huyện (Khoản 2 Điều 24 Luật bầu cử)	70 ngày trước ngày bầu cử	Chủ nhật 14/03/2021	Chủ nhật 14/03/2021	UBND huyện
10	Tiếp nhận hồ sơ ứng cử đại biểu HĐND tại UBBC cấp huyện (Khoản 1 Điều 35; Điều 36 Luật bầu cử)	70 ngày trước ngày bầu cử	Chủ nhật 14/03/2021	Chủ nhật 14/3/2021	UBBC, Phòng Nội vụ huyện
11	Chuyển hồ sơ của người được giới thiệu ứng cử và người tự ứng cử (Khoản 2 Điều 36 Luật bầu cử)	Trước khi hiệp thương lần 2	Thứ 5 18/03/2021	Thứ ba 16/3/2021	UBBC, Phòng Nội vụ huyện
12	Hội nghị hiệp thương lần thứ 2 về bầu cử đại biểu HĐND cấp huyện (Điều 53 Luật bầu cử)	65 ngày trước ngày bầu cử	Thứ 6 19/03/2021	Thứ 5 18/3/2021	Ban TT Ủy ban MTTQ huyện
13	Gửi biên bản hiệp thương lần thứ 2 giới thiệu người ứng cử đại biểu HĐND cấp huyện đến Thường trực HĐND, UBND, Ủy ban MTTQ tỉnh và Thường trực HĐND, UBBC cấp huyện (Khoản 3 Điều 53 Luật bầu cử)	Ngày sau khi kết thúc hội nghị hiệp thương		Thứ 6 19/3/2021	Ban TT Ủy ban MTTQ huyện
14	Phê chuẩn khu vực bỏ phiếu (Khoản 4 Điều 11 Luật bầu cử)	Trước khi thành lập Tổ bầu cử	Thứ 6 02/04/2021	Thứ 6 02/04/2021	UBND huyện

TT	Nội dung công việc	Thời gian phải hoàn thành theo quy định	Án định thời gian hoàn thành	Thời gian hoàn thành, dự kiến thời gian hoàn thành	Cơ quan, tổ chức thực hiện
15	Tiến hành xong việc xác minh và trả lời về các vụ việc mà cử tri nêu đối với người ứng cử đại biểu Quốc hội, đại biểu HĐND (Khoản 4 Điều 46 và Khoản 4 Điều 55 Luật bầu cử).	40 ngày trước ngày bầu cử	Thứ 3 13/04/2021	Thứ 3 13/4/2021	Các cơ quan có trách nhiệm theo quy định của pháp luật
16	Hội nghị hiệp thương lần thứ 3 về bầu cử đại biểu HĐND cấp huyện (Điều 56 Luật bầu cử)	35 ngày trước ngày bầu cử	Chủ nhật 18/04/2021	Thứ 6 16/4/2021	Ban TT Ủy ban MTTQ huyện
17	Gửi biên bản hiệp thương lần thứ 3 và danh sách những người đủ tiêu chuẩn ứng cử đại biểu HĐND cấp huyện đến Thường trực HĐND, UBND, Ủy ban MTTQ tỉnh và Thường trực HĐND, UBBC cấp huyện (Khoản 1 Điều 58 Luật bầu cử)	30 ngày trước ngày bầu cử	Thứ 6 23/04/2021	Thứ 7 17/4/2021	Ban TT Ủy ban MTTQ huyện
18	Lập và công bố danh sách chính thức những người ứng cử đại biểu HĐND cấp huyện theo từng đơn vị bầu cử (Khoản 2 Điều 58 Luật bầu cử)	25 ngày trước ngày bầu cử	Thứ 4 28/04/2021	Thứ 4 28/4/2021	UBBC huyện
19	Nhận tài liệu, phiếu bầu cử đại biểu HĐND từ UBND cấp huyện và phân phối cho các Ban bầu cử (Điểm h Khoản 2 Điều 23 Luật bầu cử)	25 ngày trước ngày bầu cử	Thứ 4 28/04/2021	Thứ 4 28/4/2021	UBBC huyện
20	Ngừng việc xem xét, giải quyết mọi khiếu nại, tố cáo, kiến nghị về người ứng cử và việc lập danh sách những người ứng cử. Sau đó, chuyển toàn bộ hồ sơ về khiếu nại, tố cáo chưa được giải quyết đến UBTV Quốc hội (đối với bầu cử đại biểu Quốc hội) hoặc Thường trực HĐND khóa mới (đối với bầu cử đại biểu HĐND) (Điều 61 Luật bầu cử)	10 ngày trước ngày bầu cử	Thứ 5 13/05/2021	Thứ 5 13/5/2021	UBBC cấp huyện
21	Chỉ đạo tổ chức ngày bầu cử	Chủ nhật 23/05/2021			UBBC huyện
22	Lập biên bản tổng kết cuộc bầu cử đại biểu HĐND cấp huyện gửi đến HĐND, UBND, Ủy ban MTTQ tỉnh và HĐND, UBND, Ủy ban MTTQ cùng cấp (Khoản 3 Điều 85 Luật bầu cử)		Thứ 2 31/05/2021	Thứ 2 31/5/2021	UBBC huyện
23	Công bố kết quả bầu cử và danh sách những người trúng cử đại biểu HĐND huyện (Khoản 2 Điều 86 Luật bầu cử)	10 ngày sau ngày bầu cử	Thứ 4 02/06/2021	Thứ 4 02/06/2021	UBBC huyện
24	Tổng kết cuộc bầu cử	Từ sau khi Hội đồng bầu cử quốc gia công bố kết quả bầu cử cho đến trước ngày 22/6/2021			Huyện ủy, TT HĐND, UBND, UB MTTQ huyện
25	Nhận khiếu nại về kết quả bầu cử đại biểu HĐND cấp huyện (Khoản 1 Điều 87 Luật bầu cử)	05 ngày kể từ ngày công bố kết quả bầu cử			UBBC huyện
26	Giải quyết khiếu nại về kết quả bầu cử đại biểu HĐND tỉnh (Khoản 2 Điều 87 Luật bầu cử)	20 ngày kể từ ngày nhận được khiếu nại			UBBC huyện

TT	Nội dung công việc	Thời gian phải hoàn thành theo quy định	Án định thời gian hoàn thành	Cơ quan, tổ chức thực hiện
CÁC CÔNG VIỆC CỦA CẤP XÃ				
1	Thành lập UBBC đại biểu HĐND cấp xã (Khoản 2 Điều 22 Luật bầu cử)	105 ngày trước ngày bầu cử	Chủ nhật 07/02/2021	UBND cấp xã
2	Dự kiến cơ cấu, thành phần và phân bổ số lượng người được giới thiệu ứng cử đại biểu HĐND cấp xã (Điều 9 Luật bầu cử)	105 ngày trước ngày bầu cử	Chủ nhật 07/02/2021	Thường trực HĐND cấp xã
3	Hội nghị hiệp thương lần thứ 1 về bầu cử đại biểu HĐND cấp xã (Điều 50 Luật bầu cử)	95 ngày trước ngày bầu cử	Thứ 4 17/02/2021	Ban TT Ủy ban MTTQ cấp xã
4	Gửi biên bản hiệp thương lần thứ 1 giới thiệu người ứng cử đại biểu HĐND cấp xã đến Thường trực HĐND, UBND, Ủy ban MTTQ cấp huyện và Thường trực HĐND, UBBC cấp xã (Khoản 4 Điều 50 Luật bầu cử)	Ngay sau khi kết thúc hội nghị hiệp thương		Ban TT Ủy ban MTTQ cấp xã
5	Điều chỉnh cơ cấu, thành phần, số lượng người được giới thiệu ứng cử đại biểu HĐND cấp xã (Khoản 2 Điều 51 Luật bầu cử)	90 ngày trước ngày bầu cử	Thứ 2 22/02/2021	Thường trực HĐND cấp xã
6	Công bố số đơn vị bầu cử, danh sách các đơn vị bầu cử và số đại biểu được bầu ở mỗi đơn vị bầu cử đại biểu HĐND cấp xã theo đề nghị của UBND cấp xã (Khoản 3 Điều 10 Luật bầu cử)	80 ngày trước ngày bầu cử	Thứ 5 04/03/2021	UBBC cấp xã
7	Thành lập Ban bầu cử đại biểu HĐND cấp xã (Khoản 2 Điều 24 Luật bầu cử)	70 ngày trước ngày bầu cử	Chủ nhật 14/03/2021	UBND cấp xã
8	Tiếp nhận hồ sơ ứng cử đại biểu HĐND cấp xã tại UBBC cấp xã (Khoản 1 Điều 35; Điều 36 Luật bầu cử)	70 ngày trước ngày bầu cử	Chủ nhật 14/03/2021	UBBC cấp xã
9	Chuyển hồ sơ của người được giới thiệu ứng cử và người tự ứng cử (Khoản 2 Điều 36 Luật bầu cử)	Trước khi hiệp thương lần 2	Thứ 5 18/03/2021	UBBC cấp xã
10	Hội nghị hiệp thương lần thứ 2 về bầu cử đại biểu HĐND cấp xã (Điều 53 Luật bầu cử)	65 ngày trước ngày bầu cử	Thứ 6 19/03/2021	Ban TT Ủy ban MTTQ cấp xã
11	Gửi biên bản hiệp thương lần thứ 2 giới thiệu người ứng cử đại biểu HĐND cấp xã đến Thường trực HĐND, UBND, Ủy ban MTTQ cấp huyện và Thường trực HĐND, UBBC cấp xã (Khoản 3 Điều 53 Luật bầu cử)	Ngay sau khi kết thúc hội nghị hiệp thương		Ban TT Ủy ban MTTQ cấp xã
12	Xác định khu vực bỏ phiếu và đề nghị UBND cấp huyện phê chuẩn (Khoản 4 Điều 11 Luật bầu cử)	Trước khi thành lập Tổ bầu cử	Thứ 6 02/04/2021	UBND cấp xã
13	Thành lập ở mỗi khu vực bỏ phiếu một Tổ bầu cử (Khoản 1 Điều 25 Luật bầu cử)	50 ngày trước ngày bầu cử	Thứ 7 03/04/2021	UBND cấp xã
14	Niêm yết danh sách cử tri (Điều 32 Luật bầu cử)	40 ngày trước ngày bầu cử	Thứ 3 13/04/2021	UBND cấp xã
15	Giải quyết khiếu nại về danh sách cử tri (Điều 33 Luật bầu cử)	30 ngày kể từ ngày niêm yết danh sách cử tri		UBND cấp xã

TT	Nội dung công việc	Thời gian phải hoàn thành theo quy định	Án định thời gian hoàn thành	Cơ quan, tổ chức thực hiện
16	Tiến hành xong việc xác minh và trả lời về các vụ việc mà cử tri nêu đối với người ứng cử đại biểu Quốc hội, đại biểu HĐND (Khoản 4 Điều 46 và Khoản 4 Điều 55 Luật bầu cử).	40 ngày trước ngày bầu cử	Thứ 3 13/04/2021	Các cơ quan có trách nhiệm theo quy định của pháp luật
17	Hội nghị hiệp thương lần thứ 3 về bầu cử đại biểu HĐND cấp xã (Điều 56 Luật bầu cử)	35 ngày trước ngày bầu cử	Chủ nhật 18/04/2021	Ban TT Ủy ban MTTQ cấp xã
18	Gửi biên bản hiệp thương lần thứ 3 và danh sách những người đủ tiêu chuẩn ứng cử đại biểu HĐND cấp xã đến Thường trực HĐND, UBND, Ủy ban MTTQ cấp huyện và Thường trực HĐND, UBBC cấp xã (Khoản 1 Điều 58 Luật bầu cử)	30 ngày trước ngày bầu cử	Thứ 6 23/04/2021	Ban TT Ủy ban MTTQ cấp xã
19	Lập và công bố danh sách chính thức những người ứng cử đại biểu HĐND cấp xã theo từng đơn vị bầu cử (Khoản 2 Điều 58 Luật bầu cử)	25 ngày trước ngày bầu cử	Thứ 4 28/04/2021	UBBC cấp xã
20	Nhận tài liệu, phiếu bầu cử đại biểu HĐND từ UBND cấp xã và phân phối cho các Ban bầu cử (Điểm h Khoản 2 Điều 23 Luật bầu cử)	25 ngày trước ngày bầu cử	Thứ 4 28/04/2021	UBBC cấp xã
21	Ngừng việc xem xét, giải quyết mọi khiếu nại, tố cáo, kiến nghị về người ứng cử và việc lập danh sách những người ứng cử. Sau đó, chuyển toàn bộ hồ sơ về khiếu nại, tố cáo chưa được giải quyết đến UBTW Quốc hội (đối với bầu cử đại biểu Quốc hội) hoặc Thường trực HĐND khóa mới (đối với bầu cử đại biểu HĐND) (Điều 61 Luật bầu cử)	10 ngày trước ngày bầu cử	Thứ 5 13/05/2021	UBBC cấp xã
22	Chỉ đạo tổ chức ngày bầu cử		Chủ nhật 23/05/2021	UBBC cấp xã
23	Lập biên bản tổng kết cuộc bầu cử đại biểu HĐND cấp xã gửi đến HĐND, UBND, Ủy ban MTTQ cấp huyện và HĐND, UBND, Ủy ban MTTQ cấp xã (Khoản 3 Điều 85 Luật bầu cử)		Thứ 2 31/05/2021	UBBC cấp xã
24	Công bố kết quả bầu cử và danh sách những người trúng cử đại biểu HĐND cấp xã (Khoản 2 Điều 86 Luật bầu cử)	10 ngày sau ngày bầu cử	Thứ 4 02/06/2021	UBBC cấp xã
25	Tổng kết cuộc bầu cử	Từ sau khi Hội đồng bầu cử quốc gia công bố kết quả bầu cử cho đến trước ngày 22/6/2021		Đảng ủy, TT HĐND, UBND, UB MTTQ cấp xã
26	Khiếu nại về kết quả bầu cử đại biểu HĐND cấp xã (Khoản 1 Điều 87 Luật bầu cử)	05 ngày kể từ ngày công bố kết quả bầu cử		UBBC cấp xã
27	Giải quyết khiếu nại về kết quả bầu cử đại biểu HĐND tỉnh (Khoản 2 Điều 87 Luật bầu cử)	20 ngày kể từ ngày nhận được khiếu nại		UBBC cấp xã
CÁC CÔNG VIỆC CỦA BAN BẦU CỬ CÁC CẤP				
1	Kiểm tra công tác chuẩn bị bầu cử, việc thi hành pháp luật về bầu cử ở các Tổ bầu cử		Từ khi được thành lập đến hết ngày bầu cử	Ban bầu cử

TT	Nội dung công việc	Thời gian phải hoàn thành theo quy định	Án định thời gian hoàn thành	Cơ quan, tổ chức thực hiện
2	Nhận và phân phối tài liệu, phiếu bầu cử cho các Tổ bầu cử (<i>Điểm d Khoản 3 Điều 24 Luật bầu cử</i>)	15 ngày trước ngày bầu cử	Thứ 7 08/05/2021	Ban bầu cử
3	Ngừng việc xem xét, giải quyết mọi khiếu nại, tố cáo, kiến nghị về người ứng cử và việc lập danh sách những người ứng cử. Sau đó, chuyển toàn bộ hồ sơ về khiếu nại, tố cáo chưa được giải quyết đến UBND Quốc hội (đối với bầu cử đại biểu Quốc hội) hoặc Thường trực HĐND khóa mới (đối với bầu cử đại biểu HĐND) (<i>Điều 61 Luật bầu cử</i>)	10 ngày trước ngày bầu cử	Thứ 5 13/05/2021	Ban bầu cử
4	Kiểm tra, đôn đốc các nội dung công việc chuẩn bị cho ngày bầu cử ở các Tổ bầu cử		Từ trước ngày bầu cử 10 ngày đến hết ngày bầu cử	Ban bầu cử
5	Lập biên bản xác định kết quả bầu cử đại biểu Quốc hội gửi đến HĐBC quốc gia, UBBC, Ủy ban MTTQ tỉnh; Lập biên bản xác định kết quả bầu cử đại biểu HĐND gửi đến UBBC cùng cấp, Thường trực HĐND, UBND, Ban TT Ủy ban MTTQ cùng cấp (<i>Khoản 3, 4 Điều 77 Luật bầu cử</i>)	5 ngày sau ngày bầu cử	Thứ 6 28/05/2021	Ban bầu cử
CÁC CÔNG VIỆC CỦA TỔ BẦU CỬ				
1	Niêm yết danh sách chính thức những người ứng cử đại biểu Quốc hội, ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân ở khu vực bỏ phiếu (<i>Điều 59 Luật bầu cử</i>)	20 ngày trước ngày bầu cử	Thứ 2 03/05/2021	Tổ bầu cử
2	Thường xuyên thông báo ngày bầu cử, nơi bỏ phiếu, thời gian bỏ phiếu kết hợp với tuyên truyền, cổ động (<i>Điểm d Khoản 2 Điều 25 Luật bầu cử</i>)	Trong 10 ngày trước ngày bầu cử		Tổ bầu cử
3	Bố trí phòng bỏ phiếu, chuẩn bị hòm phiếu và các điều kiện cho cuộc bỏ phiếu		Trong 10 ngày trước ngày bầu cử	Tổ bầu cử
4	Phát thẻ cử tri cho các cử tri		Trước ngày bầu cử 02 ngày	Tổ bầu cử
5	Tổ chức ngày bầu cử	Chủ nhật 23/05/2021		Tổ bầu cử
6	Kiểm phiếu tại phòng bỏ phiếu (<i>Điều 73 Luật bầu cử</i>)	Ngay sau khi cuộc bỏ phiếu kết thúc		Tổ bầu cử
7	Lập biên bản kiểm phiếu bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu HĐND các cấp (<i>Điều 76 Luật bầu cử</i>)	Ngay sau khi kiểm phiếu xong		Tổ bầu cử
8	Gửi các biên bản kiểm phiếu lên Ban bầu cử tương ứng, UBND cấp xã, Ban Thường trực UB MTTQ cấp xã (<i>Khoản 3 Điều 76 Luật bầu cử</i>)	3 ngày sau ngày bầu cử	Thứ 4 26/05/2021	Tổ bầu cử